

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị T, sinh năm 1972

Nơi thường trú: thôn Đ T, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: anh Đặng Tiến Th, sinh năm 1968

Nơi thường trú: thôn Đ T, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị T và anh Đặng Tiến Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phạm Thị T và anh Đặng Tiến Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** chị Phạm Thị T và anh Đặng Tiến Th có 02 con chung là Đặng Diệu L, sinh ngày 01/8/1997 và Đặng Thu T1, sinh ngày 22/11/2001. Các

con chung đều đã thành niên, không có nhược điểm về thể chất, tâm thần nên chị T, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** chị Phạm Thị T và anh Đặng Tiến Th tự thỏa thuận chia tài sản chung. Vì vậy, chị T, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** Không có

- **Về án phí:** chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại cho chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0001742 ngày 09/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP Hạ Long;*
- *UBND phường Hoàn Bô, TP Hạ Long*
- *Chi cục THADS TP Hạ Long*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh